SAO Y
Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân
Thời gian ký: 22/02/2024 16:33:09 +07:00

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 46 /KH-UBND	*Phổ Yên, ngày 22 tháng 02 năm 2024*

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo thành phố Phổ Yên năm 2024

Căn cứ Luật Viên chức năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức năm 2019; Luật Giáo dục năm 2019;

Căn cứ Nghị định 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ Quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức; Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Căn cứ Thông tư số 06/2020/TT-BNV ngày 02/12/2020 của Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tổ chức thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức; Nội quy thi tuyển, xét tuyển công chức, viên chức, thi nâng ngạch công chức, thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 02/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường tiểu học công lập; Thông tư số 03/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm, xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học cơ sở công lập;Thông tư số 04/2021/TT-BGDĐT ngày 02/02/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định mã số tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và bổ nhiệm xếp lương viên chức giảng dạy trong các trường trung học phổ thông công lập;

Căn cứ Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch thăng hạng công chức, viên chức;

Căn cứ Quyết định số 01/2015/QĐ-UBND ngày 07/01/2015 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc ban hành quy định phân cấp quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, tiền lương, cán bộ công chức, viên chức và lao động hợp đồng trong các cơ quan, đơn vị thuộc tỉnh Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 3311/QĐ-UBND ngày 08/9/2023 của UBND tỉnh Thái Nguyên về việc giao biên chế công chức, biên chế sự nghiệp đối với các cơ quan, đơn vị sự nghiệp thuộc tỉnh Thái Nguyên năm 2024;

Thực hiện Quyết định số 12.133/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 của UBND thành phố Phổ Yên về việc giao biên chế công chức, biên chế sự nghiệp đối với

các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND thành phố Phổ Yên năm 2024;

Thực hiện Thông báo số 880-TB/TU ngày 06/02/2024 của Ban Thường vụ Thành uỷ Phổ Yên tại Hội nghị lần thứ 153, ngày 06/02/2024.

Thực hiện Công văn số 306/SNV-CCVC ngày 21/02/2024 của Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên về việc thẩm định tuyển dụng viên chức sự nghiệp giáo dục và đào tạo thành phố Phổ Yên.

UBND thành phố Phổ Yên xây dựng Kế hoạch tuyển dụng viên chức các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trực thuộc năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tuyển chọn những người có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực theo yêu cầu vị trí việc làm và chức danh nghề nghiệp, có đủ các điều kiện đăng ký dự tuyển quy định tại Điều 22 Luật Viên chức.

2. Việc tuyển dụng viên chức phải căn cứ nhu cầu công việc, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp và quỹ tiền lương của đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch, khách quan và đúng các quy định của pháp luật, đảm bảo tính cạnh tranh.

II. HÌNH THỨC, CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG; ĐIỀU KIỆN, ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG

1. Hình thức tuyển dụng: Tuyển dụng viên chức được thực hiện thông qua xét tuyển, gồm 2 vòng như sau:

1.1 Vòng 1: Kiểm tra điều kiện dự tuyển tại phiếu đăng ký dự tuyển theo yêu cầu của vị trí việc làm cần tuyển, nếu đáp ứng đủ các điều kiện thì người dự tuyển được tham dự vòng 2.

1.2. Vòng 2: Thi môn nghiệp vụ chuyên ngành.

- Hình thức thi phỏng vấn đối với các vị trí việc làm tuyển dụng.

- Nội dung thi: Kiểm tra kiến thức, kỹ năng hoạt động nghề nghiệp của người dự tuyển theo yêu cầu vị trí việc làm cần tuyển.

- Thời gian thi: Thời gian thi phỏng vấn không quá 30 phút (trước khi thi phỏng vấn, thí sinh dự thi có không quá 15 phút chuẩn bị).

- Thang điểm thi phỏng vấn: 100 điểm.

2. Chỉ tiêu tuyển dụng:

2.1. Về kế hoạch biên chế các trường mầm non, tiểu học, trung học cơ sở trực thuộc UBND thành phố Phổ Yên, giai đoạn 2023-2026:

- Biên chế giao năm 2024: 2.100 chỉ tiêu.

- Biên chế có mặt đến ngày 01/01/2024: 1.968 biên chế.

- Biên chế dự phòng thực hiện giảm giai đoạn 2023-2026: 89 chỉ tiêu.

- Biên chế dự kiến được giao năm 2026: 2.011 chỉ tiêu.

- Biên chế biến động giảm do nghỉ hưu đúng tuổi và nghỉ tinh giản biên chế giai đoạn 2023-2026: 27.

- Biên chế chưa sử dụng đến thời điểm 01/01/2024 (sau khi đã để lại biên chế dự phòng thực hiện giảm giai đoạn 2023-2026): 67 chỉ tiêu.

2.2. Về kế hoạch biên chế tại Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên.

- Biên chế giao năm 2023: 23 chỉ tiêu.

- Biên chế có mặt đến ngày 01/01/2024: 18 biên chế.

- Biên chế biến động giảm do nghỉ hưu đúng tuổi và nghỉ tinh giản biên chế giai đoạn 2023-2026: 01

- Biên chế chưa sử dụng đến thời điểm 01/01/2024 (sau khi đã để lại biên chế dự phòng thực hiện giảm giai đoạn 2023-2026): 04 chỉ tiêu.

2.2. Về nhu cầu tuyển dụng năm 2024: Tổng chỉ tiêu cần tuyển 71 chỉ tiêu, trong đó:

- Bậc học mầm non: 11 chỉ tiêu;

- Bậc học tiểu học: 50 chỉ tiêu;

- Bậc học trung học cơ sở: 06 chỉ tiêu;

- Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - GDTX: 04 chỉ tiêu.

3. Vị trí việc làm cần tuyển:

(Có phụ lục về vị trí việc làm/số lượng/điều kiện, tiêu chuẩn kèm theo)

4. Điều kiện đăng ký dự tuyển

4.1. Điều kiện chung

a) Có quốc tịch Việt Nam và cư trú tại Việt Nam;

b) Từ đủ 18 tuổi (tính đến thời điểm nhận phiếu đăng ký dự tuyển);

c) Có Phiếu đăng ký dự tuyển;

d) Có lý lịch rõ ràng;

đ) Có văn bằng, chứng chỉ đào tạo phù hợp với vị trí việc làm;

e) Có đủ sức khoẻ để thực hiện công việc hoặc nhiệm vụ;

4.2. Điều kiện cụ thể về chuyên môn, nghiệp vụ

Ngoài đáp ứng điều kiện chung tại mục 4.1 phải đáp ứng các điều kiện cụ thể sau: *(Có phụ lục về vị trí việc làm/số lượng/điều kiện, tiêu chuẩn kèm theo)*

4.3. Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển viên chức

a) Mất năng lực hành vi dân sự hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

b) Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành bản án, quyết định về hình sự của Tòa án; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục, trường giáo dưỡng.

5. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức:

5.1. Đối tượng và điểm ưu tiên trong tuyển dụng viên chức.

a) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: Được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp phục viên, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, học viên tốt nghiệp đào tạo sĩ quan dự bị, tốt nghiệp đào tạo chỉ huy trưởng Ban chỉ huy quân sự cấp xã ngành quân sự cơ sở được phong quân hàm sĩ quan dự bị đã đăng ký ngạch sĩ quan dự bị, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: Được cộng 5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ tham gia công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong: Được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm vòng 2.

d) Cán bộ công đoàn trưởng thành từ cơ sở, trong phong trào công nhân: Được cộng 1,5 điểm vào kết quả vòng 2.

5.2. Trường hợp người dự xét tuyển viên chức thuộc nhiều diện ưu tiên theo quy định thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

III. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Phiếu đăng ký dự tuyển viên chức

Người dự tuyển nộp Phiếu đăng ký dự tuyển, không phải nộp thêm bất kỳ thành phần hồ sơ nào khác. Khi có thông báo kết quả điểm xét tuyển, thí sinh dự kiến trúng tuyển sẽ hoàn thiện hồ sơ theo hướng dẫn của Hội đồng tuyển dụng.

Lưu ý: Mỗi thí sinh chỉ được đăng ký dự tuyển vào một vị trí việc làm cần tuyển dụng, nếu thí sinh nào đăng ký dự tuyển từ hai vị trí việc làm cần tuyển dụng trở lên hoặc nội dung kê khai trong Phiếu dự tuyển không trung thực thì bị xóa tên trong danh sách dự tuyển hoặc hủy bỏ kết quả xét tuyển.

Người dự tuyển viên chức nộp 03 (ba) phong bì có dán tem, ghi rõ họ và tên, địa chỉ người nhận, số điện thoại liên hệ (nếu tên và địa chỉ người nhận không trùng với tên thí sinh thì phải ghi cả họ tên người nhận và thí sinh).

2. Thời gian, địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

- Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người đăng ký dự tuyển là 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trên Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố Phổ Yên http://www.phoyen.thainguyen.gov.vn, từ ngày 26 tháng 2 năm 2024 đến hết ngày 26 tháng 3 năm 2024 *(trong giờ hành chính, ngày làm việc theo quy định.*

- Địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển: Người dự tuyển đến nộp

trực tiếp Phiếu đăng ký dự tuyển tại phòng Nội vụ thành phố Phổ Yên. Địa chỉ: Tổ dân phố 4, phường Ba Hàng, thành phố Phổ Yên, tỉnh Thái Nguyên.

3. Một số lưu ý khi nhận Phiếu đăng ký dự tuyển:

- Người dự tuyển phải trực tiếp nộp Phiếu đăng ký dự tuyển tại địa điểm tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển *(không nhờ người khác nộp thay)*.

- Chỉ tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của các thí sinh đã được cấp bằng tốt nghiệp.

- Không nhận Phiếu đăng ký dự tuyển bị tẩy xóa và không đúng theo quy định.

- Khi tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển, người được giao nhiệm vụ tiếp nhận có trách nhiệm kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển theo quy định tại Kế hoạch này. Nếu không đủ điều kiện dự tuyển thì trả lời rõ lý do không tiếp nhận và trả ngay cho người nộp; khi tiếp nhận Phiếu phải có Giấy biên nhận.

IV. NỘI DUNG VÀ DỰ KIẾN THỜI GIAN THỰC HIỆN QUY TRÌNH CÁC BƯỚC CÔNG TÁC TUYỂN DỤNG

1. Thành lập Tổ tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển

Sau khi ban hành Thông báo tuyển dụng viên chức, Chủ tịch UBND thành phố quyết định thành lập Tổ tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển để thực hiện việc tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người dự tuyển.

2. Thành lập Hội đồng tuyển dụng, các Ban giúp việc Hội đồng

Sau khi xem xét báo cáo kết quả tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của Tổ tiếp nhận, Chủ tịch UBND thành phố quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng để thực hiện việc xét tuyển viên chức theo quy định tại Khoản 2, Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ.

Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định thành lập các bộ phận giúp việc: Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển; Ban đề; Ban kiểm tra, sát hạch và bộ phận khác (nếu cần thiết).

3. Kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển và công bố danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển vòng 2

Sau khi thẩm định kết quả kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển của Ban kiểm tra Phiếu đăng ký dự tuyển, Hội đồng tuyển dụng công bố danh sách thí sinh đủ điều kiện dự tuyển vòng 2, những thí sinh không đủ điều kiện dự tuyển vòng 2 và thông báo triệu tập thí sinh đủ điều kiện dự tuyển ở vòng 2, đồng thời đăng tải trên Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố Phổ Yên http://www.phoyen.thainguyen.gov.vn. Thời gian dự kiến tháng 03 năm 2024.

4. Tổ chức xét tuyển

Tổ chức xét tuyển: Dự kiến tháng 04 năm 2024 (Thời gian cụ thể và địa điểm Hội đồng tuyển dụng sẽ có thông báo cụ thể đến từng thí sinh đăng ký dự tuyển).

5. Thông báo kết quả tuyển dụng viên chức

Chậm nhất trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc tổ chức xét tuyển, Hội đồng tuyển dụng viên chức tổ chức tổng hợp kết quả xét tuyển và báo cáo Chủ tịch UBND thành phố xem xét, công nhận kết quả tuyển dụng.

Trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày có quyết định công nhận kết quả tuyển dụng, Hội đồng tuyển dụng phải thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố http://www.phoyen.thainguyen.gov.vn và gửi thông báo trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời hạn người trúng tuyển phải đến Phòng Nội vụ thành phố Phổ Yên để hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng.

6. Xác định người trúng tuyển trong kỳ xét tuyển viên chức được thực hiện theo quy định tại Điều 10, Nghị định 115/2020/NĐ-CP.

6.1. Người trúng tuyển trong kỳ tuyển dụng viên chức phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự điểm từ cao xuống thấp trong chỉ tiêu được tuyển dụng của từng vị trí việc làm.

6.2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có tổng số điểm tính theo quy định bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì người đứng đầu cơ quan, đơn vị có thẩm quyền tuyển dụng viên chức quyết định người trúng tuyển.

**** Lưu ý:***

- Không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi phỏng vấn.

- Người không trúng tuyển trong kỳ xét tuyển không được bảo lưu kết quả xét tuyển cho các kỳ tuyển dụng lần sau.

7. Hoàn thiện hồ sơ tuyển dụng

7.1. Người trúng tuyển đến Phòng Nội vụ thành phố Phổ Yên để nộp hồ sơ tuyển dụng theo đúng thời gian tại Thông báo trúng tuyển.

7.2. Hồ sơ tuyển dụng bao gồm:

- Bản sao các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của vị trí dự tuyển, được cơ quan có thẩm quyền chứng thực. Trường hợp có văn bằng do cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công chứng dịch thuật sang tiếng Việt và được kiểm định qua Cục Khảo thí thuộc Bộ Giáo dục và Đào tạo, kèm bản gốc để đối chiếu.
- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có).
- Phiếu lý lịch tư pháp do cơ quan có thẩm quyền cấp.
- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có dán ảnh 4x6 cm, có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 06 tháng, tính đến ngày nộp hồ sơ.
- Bản sao giấy khai sinh.

- Giấy chứng nhận sức khỏe còn giá trị sử dụng do cơ quan có thẩm quyền cấp có thời hạn không quá 06 tháng tính đến ngày nộp hồ sơ tuyển dụng.

Hồ sơ được đựng trong túi bằng bìa cứng cỡ 24x32 cm có ghi danh mục các giấy tờ nộp và số điện thoại cần liên hệ.

7.3. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ tuyển dụng theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc bị phát hiện sử dụng văn bằng, chứng chỉ, chứng nhận không đúng quy định để tham gia dự tuyển Phòng Nội vụ báo cáo Chủ tịch UBND thành phố xem xét, quyết định hủy kết quả trúng tuyển và thông báo công khai trên Cổng thông tin điện tử thành phố Phổ Yên.

V. PHÍ DỰ TUYỂN VIÊN CHỨC

Mức thu phí xét tuyển viên chức là: 400.000đ/thí sinh (Thực hiện theo Thông tư số 92/2021/TT-BTC ngày 28/10/2021 của Bộ Tài chính về việc quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí tuyển dụng, dự thi nâng ngạch thăng hạng công chức, viên chức).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Hội đồng tuyển dụng viên chức

Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo đúng quy định tại khoản 3, Điều 8 Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25/9/2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức.

2. Phòng Nội vụ thành phố

- Tham mưu, trình Chủ tịch UBND thành phố quyết định thành lập Hội đồng tuyển dụng; trình Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng quyết định thành lập các Bộ phận giúp việc theo quy định.

- Là cơ quan thường trực của Hội đồng tuyển dụng viên chức; tham mưu cho Hội đồng tuyển dụng tổ chức thực hiện xét tuyển viên chức vào làm việc tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục và đào tạo năm 2024 theo đúng kế hoạch.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan chuẩn bị cơ sở, vật chất, các điều kiện cần thiết khác để tổ chức tốt kỳ xét tuyển viên chức và thực hiện các nhiệm vụ khác (nếu có).

- Tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển của người dự tuyển đảm bảo đúng điều kiện, tiêu chuẩn dự tuyển theo quy định.

- Tổng hợp kết quả xét tuyển để Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch UBND thành phố trình Sở Nội vụ thẩm định, công nhận kết quả kỳ xét tuyển; Tham mưu quyết định công nhận kết quả trúng tuyển và Thông báo kết quả xét tuyển đối với người trúng tuyển cho đơn vị sử dụng viên chức theo quy định.

- Giải quyết và tham mưu giải quyết các khiếu nại, tố cáo về công tác xét tuyển theo thẩm quyền.

- Trường hợp kinh phí không đủ chi, có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với

Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp, báo cáo trình UBND thành phố cấp bổ sung kinh phí theo quy định.

3. Phòng Giáo dục và Đào tạo

- Triển khai đầy đủ, kịp thời kế hoạch tuyển dụng viên chức đến các cơ sở giáo dục thuộc UBND thành phố. Thông tin đầy đủ nội dung, hình thức, kế hoạch tuyển dụng viên chức đến toàn thể cán bộ, viên chức thuộc ngành giáo dục để triển khai thực hiện.

- Phối hợp với Phòng Nội vụ thẩm định vị trí, khung năng lực để tham mưu cho Hội đồng tuyển dụng thông báo tuyển dụng.

- Thực hiện các công việc khác theo chỉ đạo của UBND thành phố, Hội đồng tuyển dụng.

4. Các đơn vị có chỉ tiêu tuyển dụng

- Phối hợp với phòng Nội vụ, Phòng Giáo dục và Đào tạo chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ cho kỳ xét tuyển.

- Thực hiện các nhiệm khác theo sự phân công của Chủ tịch UBND thành phố Phổ Yên, Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng.

5. Phòng Tài chính - Kế hoạch thành phố

- Có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với phòng Nội vụ trong việc hướng dẫn thực hiện thu - chi phí, lệ phí dự tuyển kịp thời, đúng quy định, đảm bảo phục vụ tốt cho công tác tuyển dụng.

- Trường hợp kinh phí không đủ chi, phòng Tài chính - Kế hoạch có trách nhiệm phối hợp với Phòng Nội vụ tổng hợp, báo cáo trình UBND thành phố cấp bổ sung kinh phí theo quy định.

- Thực hiện các nội dung khác có liên quan theo sự phân công của UBND thành phố, Hội đồng tuyển dụng viên chức của thành phố.

6. Công an thành phố

Có trách nhiệm phối hợp bảo đảm an ninh, trật tự cho kỳ tuyển dụngviên chức diễn ra an toàn và trật tự giao thông được đảm bảo.

7. Thanh tra thành phố

Phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan tham mưu giúp UBND thành phố thanh, kiểm tra công tác xét tuyển viên chức; giải quyết các ý kiến, đơn thư đề nghị, khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác xét tuyển thuộc phạm vi, thẩm quyền theo đúng các quy định của pháp luật hiện hành.

8. Trung tâm Văn hóa thể thao và truyền thông thành phố

Có trách nhiệm tuyên truyền, phổ biến rộng rãi, công khai Kế hoạch tuyển dụng viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Phổ Yên trên hệ thống phát thanh của thành phố.

9. Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao có trách nhiệm phối hợp, triển khai, thực hiện Kế hoạch này theo phân công của Chủ tịch UBND thành phố và Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng viên chức sự nghiệp Giáo dục và Đào tạo thành phố Phổ Yên năm 2024, kính đề nghị Sở Nội vụ xem xét, thẩm định để UBND thành phố Phổ Yên có cơ sở triển khai các bước tiếp theo./.

Nơi nhận:
- Sở Nội vụ tỉnh Thái Nguyên (Báo cáo);
- Báo Thái Nguyên (Để đăng thông tin);
- Thường trực Thành ủy (Báo cáo);
- Thường trực HĐND thành phố (Báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND thành phố;
- Các cơ quan, đơn vị có liên quan;
- Cổng thông tin điện tử thành phố Phổ Yên;
- Lưu: VT, NV.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỔ YÊN T. THÁI NGUYÊN

Nguyễn Công Thịnh

UỶ BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỔ YÊN

CHỈ TIÊU, VỊ TRÍ VIỆC LÀM ĐỀ NGHỊ TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC SỰ NGHIỆP GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO NĂM 2024

(Kèm theo Kế hoạch số: 46 /KH-UBND ngày 22 /02/2024 của UBND thành phố Phổ Yên)

STT	Đơn vị	Tổng số biên chế giao năm 2024	Số biên chế hiện có	Chỉ tiêu đề nghị tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cần tuyển dụng
I	**BẬC MẦM NON**			**11**				
1	MN Ba Hàng	32	30	1	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Sư phạm mầm non hoặc Giáo dục mầm non.
2	MN Đắc Sơn	35	33	1	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Sư phạm mầm non hoặc Giáo dục mầm non.
3	MN Đồng Tiến I	38	36	1	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Sư phạm mầm non hoặc Giáo dục mầm non.
4	MN Hồng Tiến II	28	27	1	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Sư phạm mầm non hoặc Giáo dục mầm non.
5	MN Nam Tiến	32	31	1	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Sư phạm mầm non hoặc Giáo dục mầm non.
6	MN Phúc Thuận I	30	28	1	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Sư phạm mầm non hoặc Giáo dục mầm non.
7	MN Sơn Ca	30	29	1	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Sư phạm mầm non hoặc Giáo dục mầm non.
8	MN Tân Hương	33	32	1	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Sư phạm mầm non hoặc Giáo dục mầm non.
9	MN Thành Công I	36	34	1	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Sư phạm mầm non hoặc Giáo dục mầm non.
10	MN Thành Công II	34	33	1	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Sư phạm mầm non hoặc Giáo dục mầm non.

STT	Đơn vị	Tổng số biên chế giao năm 2024	Số biên chế hiện có	Chỉ tiêu đề nghị tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cần tuyển dụng
11	MN Tiên Phong I	38	36	1	Giáo viên mầm non	Giáo viên mầm non hạng III	V.07.02.26	Có bằng tốt nghiệp cao đẳng trở lên ngành Sư phạm mầm non hoặc Giáo dục mầm non.
II	**BẬC TIỂU HỌC**			**50**				
1	TH Ba Hàng	49	46	2	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học
				1	Giáo viên dạy Giáo dục thể chất	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Sư phạm Thể dục Thể thao hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp
2	TH Bắc Sơn	24	23	1	Giáo viên dạy Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm Anh - Trung, Sư phạm Anh - Nga, Sư phạm Anh - Pháp (có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên ngành sư phạm song ngữ trong đó có tiếng Anh) hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp
3	TH Bãi Bông	23	19	2	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học
				1	Giáo viên dạy Giáo dục thể chất	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Sư phạm Thể dục Thể thao hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp
4	TH Đắc Sơn I	19	16	2	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học
				1	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học

STT	Đơn vị	Tổng số biên chế giao năm 2024	Số biên chế hiện có	Chỉ tiêu đề nghị tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cần tuyển dụng
5	TH Đắc Sơn II	29	26	1	Giáo viên dạy Tin học	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các ngành Sư phạm Tin học, Sư phạm Toán - Tin hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các ngành Tin học, Công nghệ thông tin và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp
6	TH Đông Cao	35	33	1	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học
7	TH Đồng Tiến	38	33	4	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học
				1	Giáo viên dạy Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm Anh - Trung, Sư phạm Anh - Nga, Sư phạm Anh - Pháp (có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên ngành sư phạm song ngữ trong đó có tiếng Anh) hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp
8	TH Hồng Tiến I	45	43	2	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học
9	TH Hồng Tiến II	19	18	1	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học
10	TH Minh Đức	35	31	3	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học
11	TH Nam Tiến I	18	17	1	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học
				2	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học

STT	Đơn vị	Tổng số biên chế giao năm 2024	Số biên chế hiện có	Chỉ tiêu đề nghị tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cần tuyển dụng
12	TH Nam Tiến II	24	20	1	Giáo viên dạy Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm Anh - Trung, Sư phạm Anh - Nga, Sư phạm Anh - Pháp (có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên ngành sư phạm song ngữ trong đó có tiếng Anh) hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp
13	TH Phúc Thuận I	32	30	1	Giáo viên dạy Tin học	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các ngành Sư phạm Tin học, Sư phạm Toán - Tin hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các ngành Tin học, Công nghệ thông tin và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp
14	TH Tân Hương	38	34	3	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học
				1	Giáo viên Tin học	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các ngành Sư phạm Tin học, Sư phạm Toán - Tin hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các ngành Tin học, Công nghệ thông tin và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp
15	TH Tân Phú	30	27	2	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học
16	TH Thành Công I	36	34	1	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học
				1	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học

STT	Đơn vị	Tổng số biên chế giáo năm 2024	Số biên chế hiện có	Chỉ tiêu đề nghị tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cần tuyển dụng
17	TH Thành Công II	38	34	1	Giáo viên dạy Tin học	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các ngành Sư phạm Tin học, Sư phạm Toán - Tin hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các ngành Tin học, Công nghệ thông tin và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp
				1	Giáo viên dạy Giáo dục thể chất	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Sư phạm Thể dục Thể thao hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp
18	TH Thành Công III	20	18	1	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học
19	TH Thuận Thành	27	25	2	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học
20	TH Tiên Phong I	37	35	1	Giáo viên dạy Tiếng Anh	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm Anh - Trung, Sư phạm Anh - Nga, Sư phạm Anh - Pháp (có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên ngành sư phạm song ngữ trong đó có tiếng Anh) hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp
21	TH Tiên Phong II	38	35	3	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học
22	TH Trung Thành I	36	33	1	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học
				1	Giáo viên dạy Tin học	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các ngành Sư phạm Tin học, Sư phạm Toán - Tin hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các ngành Tin học, Công nghệ thông tin và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp

STT	Đơn vị	Tổng số biên chế giao năm 2024	Số biên chế hiện có	Chỉ tiêu đề nghị tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cần tuyển dụng
23	TH Vạn Phái	38	35	2	Giáo viên văn hoá 9 môn	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Giáo dục tiểu học hoặc Sư phạm tiểu học
				1	Giáo viên dạy Tin học	Giáo viên tiểu học hạng III	V.07.03.29	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các ngành Sư phạm Tin học, Sư phạm Toán - Tin hoặc có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các ngành Tin học, Công nghệ thông tin và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp
III	**BẬC TRUNG HỌC CƠ SỞ**			**6**				
1	THCS Đắc Sơn	29	26	1	Giáo viên dạy Giáo dục thể chất	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Sư phạm Thể dục Thể thao hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp
				1	Giáo viên dạy Tiếng Anh	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên ngành Sư phạm Tiếng Anh, Sư phạm Anh - Trung, Sư phạm Anh - Nga, Sư phạm Anh - Pháp (có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên ngành sư phạm song ngữ trong đó có tiếng Anh) hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp
2	THCS Đỗ Cận	34	32	1	Giáo viên dạy Toán	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các ngành Sư phạm Toán học, Sư phạm Toán - Tin, Sư phạm Toán - Lý
				1	Nhân viên thư viện	Thư viện viên hạng IV	V.10.02.07	Có bằng tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành thông tin - thư viện. Trường hợp tốt nghiệp trung cấp trở lên chuyên ngành khác phải có chứng chỉ bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng nghề nghiệp chuyên ngành thông tin - thư viện phù hợp.

STT	Đơn vị	Tổng số biên chế giao năm 2024	Số biên chế hiện có	Chỉ tiêu đề nghị tuyển dụng	Vị trí việc làm cần tuyển dụng	Chức danh nghề nghiệp	Mã số	Trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cần tuyển dụng
3	THCS Đồng Tiến	34	32	1	Giáo viên dạy Toán	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên đối với một trong các ngành Sư phạm Toán học, Sư phạm Toán - Tin, Sư phạm Toán - Lý hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp.
4	THCS Hồng Tiến	45	44	1	Giáo viên dạy Ngữ văn	Giáo viên Trung học cơ sở hạng III	V.07.04.32	Có bằng tốt nghiệp đại học trở lên ngành Sư phạm Ngữ văn, Sư phạm Văn - Giáo dục công dân, Sư phạm Văn - Sử, Sư phạm Văn - Địa hoặc có bằng cử nhân chuyên ngành phù hợp và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm phù hợp.
IV	**Trung tâm GDNN-GDTX thành phố**	23	18	1	Giáo vụ	Chuyên viên	01.003	Đại học (Cử nhân, kỹ sư) chuyên ngành Tin học, Công nghệ thông tin.
				1	Giáo viên dạy Lịch sử	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên đối với chuyên ngành Sư phạm Lịch sử hoặc có bằng tốt nghiệp Đại học với ngành Lịch sử và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm môn lịch sử dành cho giáo viên THPT.
				1	Giáo viên dạy Tin học	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên đối với chuyên ngành Sư phạm Tin học hoặc có bằng tốt nghiệp Đại học chuyên ngành Tin học hoặc Công nghệ thông tin và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định của ngành GDĐT
				1	Giáo viên dạy Toán	Giáo viên THPT hạng III	V.07.05.15	Có bằng tốt nghiệp Đại học trở lên đối với chuyên ngành Sư phạm Toán hoặc có bằng tốt nghiệp Đại học với ngành Toán và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm theo quy định của ngành GDĐT